

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HSST

Ngày: 30-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Liên;

2. Bà Tề Thị Thanh;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Xuân Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2020/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HÀ ĐĂNG K**, sinh năm 2000 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi phạm tội: Số 150 thôn 4, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Ngọc L, sinh năm 1968 và con bà Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 6 năm 2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bị hại:*** Anh Trần Văn D, sinh năm 1995; trú tại: Số 170 thôn 4, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh Lê Ngọc Bảo Q, sinh năm 1986; trú tại: Số 121 thôn 2, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

+ Bà Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1972; trú tại: Số 150 thôn 4, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- ***Người làm chứng:***

+ Anh Trần Văn T1, sinh năm 1988; trú tại: Số 157 thôn 4, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

+ Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1987; trú tại: Thôn 6, xã K, thành phố B, tỉnh

Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Anh Lê Anh T, sinh năm 1987; trú tại: Thôn 4, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Anh Cao Trường D, sinh năm 2001; trú tại: Thôn 6, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, bị can Hà Đăng K rủ anh Lê Anh T (*sinh năm 1987*) và anh Cao Trường D (*sinh năm 2001, trú tại thôn 6, xã K*) đến nhà mình chơi. Khi về đến nhà K được chị Hoàng Phi Y ở đối diện nhà mời sang dự tân gia nên K mở cửa cho T và D vào trong nhà, còn K đi qua nhà chị Y. Tại đây, K ngồi cùng bàn với anh Trần Văn D (*sinh năm 1995*), anh Lê Ngọc Bảo Q (*sinh năm 1986*), anh Trần Văn T1 (*sinh năm 1988*), anh Hoàng Văn Đ (*sinh năm 1987*) và một số người. Trong khi ngồi ăn và uống bia, giữa K với anh D xảy ra mâu thuẫn dẫn đến lời qua tiếng lại với nhau nên anh D cầm 01 ly bia hất vào người và ném ly vào mặt K nhưng không trúng. Bực tức, K chạy ra trước cổng nhà mình lấy ná cao su và một viên bi bằng sắt để sẵn trong túi quần trước đó ra để bắn thì anh D cầm ghế nhựa chạy tới nên bị K bắn trúng cung mầy trái. Bị bắn, anh D và Q cầm ghế nhựa đuổi theo thì K vứt ná cao su tại khu vực cổng và chạy vào trong bếp nhà mình lấy 01 con dao rựa dài 57,1 cm để trên bàn ăn rồi đứng ở sát kệ bếp. Thấy vậy, Q cầm ghế nhựa đánh 01 cái trúng vào hông sườn trái làm K khụy xuống và D dùng chân đá 01 cái trúng vào trán nhưng K đứng dậy được. D giơ tay lên để tiếp tục đánh thì bị K dùng tay phải cầm dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới trúng vào vùng đỉnh đầu. Thấy vậy, Q dùng ghế nhựa đánh vào tay K làm con dao rơi xuống rồi nhặt lấy dao ném vào gần hàng rào bên đường luồng nhà K. Lúc này, anh D và anh T cùng với mọi người vào can ngăn rồi đưa anh D đến Bệnh viện Đa khoa T cấp cứu. Ngày 04/6/2020, Hà Đăng K đến Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đầu thú, giao nộp con dao dùng chém bị hại D, đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Ngày 04/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án là nhà của bị can Hà Đăng K tại số 150, thôn 4, xã K, thành phố Buôn Ma Thuột. Hiện trường đã bị xáo trộn do có nhiều người đi lại trong quá trình can ngăn và đưa bị hại đi cấp cứu. Quá trình khám nghiệm thấy: xung quanh khuôn viên nhà có hệ thống tường rào bao bọc, cổng ra vào hướng Nam. Tiếp đến là sân làm bằng xi măng, tại khu vực góc sân hướng Tây Bắc có nhiều vết tạp chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt tập trung trong diện (4,4 x 3,1) m. Tại hiên nhà có nhiều vết tạp chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt và trượt, vết tạp chất trong diện (1,6 x 1) m. Trên nền nhà phòng bếp (*ngay trước kệ bếp*) có nhiều vết tạp chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, tập trung trong diện (3,1 x 2,5) m và dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt tập trung nhiều tại ngay trước kệ bếp. Khu vực trên có các mẫu lông, tóc màu đen dài 10 cm nằm rải rác trên nền nhà. Trong vùng dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt có nhiều

dấu vết chà trượt và dấu chà trượt này ra đến cửa phòng ngủ góc Đông Bắc của ngôi nhà. Mở rộng hiện trường ra các khu vực khác không phát hiện dấu vết hay đồ vật gì liên quan.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 619/TgT-TTPY ngày 05/6/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Trần Văn D là: 34%.

Vật tác động: Vật sắc, bén và vật tày có cạnh.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương cung mày trái là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải. Vết thương nứt sọ đỉnh trái, tụ máu ngoài màng cứng vùng trán trái, tụ máu dưới màng cứng vùng trán trái là do tác động trực tiếp của vật sắc, bén hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 727/TgT-TTPY ngày 23/7/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Trần Văn D là: 34%.

* Tại Công văn số: 249/CV-TTPY ngày 01/9/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk trả lời cụ thể về thương tích của Trần Văn D như sau: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 34%. Trong đó, vết thương để lại sẹo vùng cung mày trái tỷ lệ 03% và vết thương nứt sọ đỉnh trái, tụ máu ngoài màng cứng vùng trán trái, tụ máu dưới màng cứng vùng trán trái là 31%.

* Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 810/TgT-TTPY ngày 31/7/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Hà Đăng K là: 0%.

Tại bản cáo trạng số: 96/CT-VKS-P2 ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Hà Đăng K, về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại anh Trần Văn D cho rằng: Về phần trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hà Đăng K. Về phần trách nhiệm dân sự bị cáo Hà Đăng K đã tác động gia đình bồi thường 30.000.000 đồng cho anh Trần Văn D. Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng số: 96/CT-VKS-P2 ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Đăng K phạm tội: “Giết người”;

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hà Đăng K từ 08 năm tù

đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04 tháng 6 năm 2020.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc tự nguyện bồi thường giữa gia đình bị cáo với người bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa có tổng chiều dài 57,1cm, có lưỡi bằng sắt dài 37cm, mũi dao quắm, cán bằng tre hình trụ tròn có đường kính 2,5cm, dài 14cm.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày, tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Các quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với bản kết luận pháp y, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, trong lúc ngồi ăn uống tại tiệc tân gia nhà chị Hoàng Phi Y thì giữa bị cáo Hà Đăng K và anh Trần Văn D xảy ra mâu thuẫn dẫn đến lời qua tiếng lại với nhau. Anh D cầm ly bia hất vào người và ném ly vào mặt K nhưng không trúng. Bực tức, K dùng ná cao su bắn bi sắt trúng vào cung mày trái của anh D (*gây thương tích 03%*). Bị bắn, anh D cùng với Lê Ngọc Bảo Q cầm ghế nhựa đuổi đánh thì K chạy vào bếp của nhà mình. Tại đây K dùng con dao rựa có lưỡi bằng kim loại sắc bén, chém vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của anh D, gây ra thương tích cho anh D với tỷ lệ tổn thương cơ thể được xác định là 31%, hậu quả anh D không bị tử vong là nằm ngoài ý muốn của bị cáo.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Đăng K đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại Điều luật nêu trên quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm”.

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được sức khỏe tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm hại đến đều bị trừng trị thích đáng và bị xử lý nghiêm minh. Song, do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe tính mạng của người khác bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng, nhằm trừng trị người phạm tội, đồng thời để bị cáo có thời gian cải tạo, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật. Mặt khác, phát huy tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nói riêng, trên toàn xã hội nói chung.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra hậu quả chưa dẫn đến chết người, người bị hại bị tỷ lệ thương tích 34%. Do đó, cần áp dụng Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo về phạm tội chưa đạt về hậu quả.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện ra đầu thú; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000 đồng; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra và được bị hại làm đơn bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, mà Hội đồng xét xử cần cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3.3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Đối với hành vi của anh Trần Văn D và Lê Ngọc Bảo Q cầm ghê nhựa đánh bị cáo Hà Đăng K nhưng không gây thương tích. Do đó, hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa có tổng chiều dài 57,1cm, có lưỡi bằng sắt dài 37cm, mũi dao quắm, cán bằng tre hình trụ tròn có đường kính 2,5cm, dài 14cm.

[7]. Về án phí: Bị cáo Hà Đăng K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Đăng K phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hà Đăng K: **08 (Tám)** năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04 tháng 6 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 585, Điều 586, Điều 591 của Bộ luật dân sự 2015.

Chấp nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa có tổng chiều dài 57,1cm, có lưỡi bằng sắt dài 37cm, mũi dao quắm, cán bằng tre hình trụ tròn có đường kính 2,5cm, dài 14cm (*Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 30/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk với Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk*).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Đăng K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp;
- Cục T.H.A.DS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- Trang TTĐT TANDTC
-
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Trần Duy Tuấn